

**CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP
KHOÁNG SẢN BÌNH THUẬN**

-----*_*_*-----

Số: 39/2017/KSA/CV

V/v giải trình theo công văn
1357/SGDHCM-NY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

-----*_*_*-----

Bình Thuận, ngày 05 tháng 10 năm 2017

Kính gửi: - SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HỒ CHÍ MINH.

Công ty Cổ phần Công nghiệp Khoáng sản Bình Thuận (KSA) xin gửi tới Quý Sở lời chào trân trọng!

Ngày 02/10/2017, Công ty Cổ phần Công nghiệp Khoáng sản Bình Thuận nhận được công văn số 1357/SGDHCM-NY của Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh về việc cung cấp và giải trình liên quan đến BCTC kiểm toán lại 2016 và soát xét bán niên 2017. Về vấn đề này, Công ty Cổ phần Công nghiệp Khoáng sản Bình Thuận xin báo cáo như sau:

1. Các khoản chênh lệch giữa BCTC KT 2016 do Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long – TDK và Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt thực hiện kiểm toán:

STT	Chỉ tiêu	Số liệu tại BCTC KT do Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long – TDK kiểm toán (1)	Số liệu tại BCTC KT do Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt kiểm toán (2)	Chênh lệch (3) = (1) – (2)	Giải trình
I	Bảng cân đối kế toán				
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	223.096.546.515	176.110.760.515	46.985.786.000	Bù trừ công nợ phải thu và phải trả Công ty TNHH Tư vấn – TK – XD – Phú Hòa
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	408.253.202.445	373.945.395.172	34.307.807.273	Bù trừ công nợ phải trả người bán và trả trước cho người bán Công ty Cổ phần Đầu tư và



					phát triển công nghiệp Bảo Thư
3	Phải trả người bán ngắn hạn	170.891.543.871	123.905.757.871	46.985.786.000	Bù trừ công nợ phải thu và phải trả Công ty TNHH Tư vấn – TK – XD – Phú Hòa
4	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	9.849.033.341	9.699.393.341	149.640.000	Điều chỉnh thuế TNDN phải nộp
5	Phải trả ngắn hạn khác	2.387.633.360	0	2.387.633.360	Phân loại sang vay
II	Bảng lưu chuyển tiền tệ				
1	Các khoản điều chỉnh khác	-143.418.000	0	-143.418.000	Chênh lệch trích lập và hoàn nhập
2	Tăng, giảm các khoản phải thu	- 267.318.113.522	- 184.499.498.249	-82.818.615.273	Bù trừ công nợ phải thu, phải trả.
3	Tăng, giảm các khoản phải trả	137.758.939.018	27.707.785.745	110.051.153.273	Bù trừ công nợ phải thu, phải trả.
4	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận đã chia	6.653.747.520	5.128.747.520	1.525.000.000	Kế toán hoạch toán nhằm tài khoản thu tiền từ tiền hàng và tiền lãi được chia.

80288
 ĐĂNG T
 CỔ PHẦN
 NGHIỆP KH
 BÌNH TH
 GI - T.

2. Đối với BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2017:

- Phải thu về cho vay ngắn hạn tại mục 4 Thuyết minh BCTC – cho cá nhân vay đối với Ông Mai Công Cường là 29,4 tỷ đồng:
- Phải thu ngắn hạn khác tại mục 5 Thuyết minh BCTC – đối với các khoản phải thu về tạm ứng:
 - Bà Phạm Thị Hằng: 18.000.000.000 đồng

- Ông Phạm Xuân Ái: 70.000.000.000 đồng
- Ông Trần Anh Tú: 71.300.000.000 đồng

Giải trình của Công ty :

- Ngày 02 tháng 05 năm 2017 Công ty con thu tiền đầu tư Hoạt động tài chính của một số Cá nhân đã đến hạn và cho Ông Mai Công Cường vay theo hợp đồng số 02/05/2017 ký ngày 02/05/2017 giữa Công ty với cá nhân Ông Mai Công Cường với lãi suất 10%/năm với thời hạn 24 tháng.
- Khoản tạm ứng của các cá nhân Phạm Thị Hằng, Phạm Xuân Ái và Ông Trần Anh Tú: Đây là các khoản tạm ứng cho các cá nhân để thực hiện các thủ tục xin cấp giấy phép mỏ, và thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đền bù dự án khai thác khoáng Titan – Zircon.

Công ty Cổ phần Công nghiệp Khoáng sản Bình Thuận xin báo cáo để Quý Cơ quan được biết.

Chúng tôi rất mong nhận được sự hỗ trợ, hướng dẫn của Quý Cơ quan.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận

- Như trên;
- Lưu VP;

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP
KHOÁNG SẢN BÌNH THUẬN**

TỔNG GIÁM ĐỐC

